

**ĐIỂM NÀY CÓ GÌ SAI SÓT THÌ LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI RÕ CỤ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PHÒNG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
PHÒNG ĐÀO TẠO**

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ T14XDD

TÊN HỌC PHẦN: ĐỒ ÁN NHÀ BÊ TÔNG CỐT THÉP

HỌC KỲ 5

MÃ HỌC PHẦN: CIE - 427

TÍN CHỈ 1

Ngày thi: 06/03/2011

LẦN THI 2

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					10				20				70	100			
1	132210159	NGUYỄN THIỆN	CHÍ	T14XDD1	0				0				LP	0.0	Khăng		
2	142210194	NGUYỄN VĂN	HOÀN	T14XDD1	4				2				5	4.3	Bầu pháy Ba		
3	142210212	LÊ VĂN	KIÊN	T14XDD1	2				2				V	0.0	Khăng		
4	142210215	LƯU CÔNG	LÍNH	T14XDD1	4				4				5	4.7	Bầu pháy Baý		
5	142210218	NGUYỄN VĂN	LỰC	T14XDD1	5				4				5	4.8	Bầu pháy Tăm		
6	142210221	NGÔ ĐỨC	LÝ	T14XDD1	5				5				5	5.0	Nằm		
7	142210227	PHAN XUÂN	NAM	T14XDD1	6				5				5	5.1	Nằm pháy Mất		
8	142210245	PHAN TRẦN	SỬ	T14XDD1	0				0				4	2.8	Hai pháy Tăm		
9	142210248	TRẦN VŨ CÔNG	TÂN	T14XDD1	0				0				LP	0.0	Khăng		
10	142210251	NGUYỄN QUỐC	THÁI	T14XDD1	0				0				4	2.8	Hai pháy Tăm		
11	142210272	ĐẶNG ANH	TRƯỜNG	T14XDD1	4				4				V	0.0	Khăng		
12	142210284	PHAN THÀNH	TÚY	T14XDD1	0				0				4	2.8	Hai pháy Tăm		
13	142210180	MAI VĂN	GIÁP	T14XDD2	4				2				LP	0.0	Khăng		
14	142210186	VÕ ĐỨC	HẠNH	T14XDD2	4				2				4	3.6	Ba pháy Sáu		
15	142210207	NGUYỄN ANH	KHOA	T14XDD2	0				0				LP	0.0	Khăng		
16	142210222	TRẦN THẾ	MÃNH	T14XDD2	3				2				LP	0.0	Khăng		
17	142210228	LÊ VIỆT	NGHĨA	T14XDD2	4				3				4	3.8	Ba pháy Tăm		
18	142210261	TRẦN PHƯỚC	THUẬN	T14XDD2	3				2				5	4.2	Bầu pháy Hai		
19	142210264	VÕ HỮU	TÍN	T14XDD2	3				2				V	0.0	Khăng		
20	142210291	TRẦN THANH	ẮN	T14XDD2	0				0				LP	0.0	Khăng		
21	142210181	NGUYỄN VĂN	HÀ	T14XDD3	0				0				LP	0.0	Khăng		
22	142210202	TRẦN VŨ NHẬT	HUY	T14XDD3	0				0				LP	0.0	Khăng		
23	142210205	TRẦN NGỌC	KHÁNH	T14XDD3	2				2				5	4.1	Bầu pháy Mất		
24	142210285	NGUYỄN THANH	VANG	T14XDD3	4				4				5	4.7	Bầu pháy Baý		
1	5535	NGUYỄN QUỐC	TRUNG	K10XD	0				0				LP	0.0	Khăng		
2	0148	VÕ VIỆT	SƠN	K11XD	3				3				LP	0.0	Khăng		
3	0238	NGUYỄN VĂN	KHOA	K11XD	4				4				LP	0.0	Khăng		
4	0305	ĐẶNG XUÂN	THÁI	K11XD	3				3				LP	0.0	Khăng		
5	0340	VÕ TẤN	VIỆT	K12XDD	4				4				LP	0.0	Khăng		
6	0273	NGUYỄN HỮU VŨ	TRƯỜNG	T13XDD	3				3				LP	0.0	Khăng		

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	8	27%	
2	Số sinh viên nợ	22	73%	
TỔNG CỘNG :		30	100%	

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 04 năm 2011

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(ký và ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)

PHÒNG ĐÀO TẠO
(ký và ghi rõ họ tên)

Ngày thi: 06/03/2011

STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)								ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ		CHỮ
				10				20					70		100

Nguyễn Kim Đức

Trương Văn Tâm

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

ThS. Nguyễn Hữu Phú